

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CĐ  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/DS-ST  
Ngày: 18-5-2022  
V/v yêu cầu tháo dỡ đường ống  
dẫn nước

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CĐ - TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Thám.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Lâm Thị Ngọc Huệ.

Ông Trương Thành Phương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Út – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CĐ tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Xuân Thùy – Kiểm sát viên

Trong các ngày 10 và 18 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CĐ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 241/2020/TLST-DS ngày 01 tháng 10 năm 2020 về “Tranh chấp yêu cầu tháo dỡ đường ống dẫn nước” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:**

1. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1948;

2. Bà Phạm Thị HH, sinh năm 1983;

Cùng địa chỉ: Khu 1 B, thị trấn CĐ, huyện CĐ, tỉnh Long An.

*Người đại diện theo ủy quyền của bà H:* Bà Nguyễn Thị M (theo văn bản ủy quyền ngày 09/11/2020).

**- Bị đơn:** Công ty Cổ phần Nước và Môi trường CĐ (Gọi tắt là Công ty);

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Huỳnh Văn Nh – chức vụ Chủ tịch hội đồng quản trị.

Địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Tt, xã ML, huyện CĐ, tỉnh Long An.

*Người đại diện theo ủy quyền của ông Nhàn:* Ông Ngô Nhựt N, sinh năm 1981;

Chức vụ: Giám Công ty Cổ phần Nước và Môi trường CĐ

Địa chỉ: Số 791/27/25/5C đường Trần Xuân S, Phường TH, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (theo văn bản ủy quyền số 01/05/GUQ/2022 ngày 09/5/2022).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các đơn khởi kiện đề cùng ngày 28/5/2020 và các lời khai của nguyên đơn bà Nguyễn Thị M đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Phạm Thị HH trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa trình bày như sau:* Bà M là chủ sử dụng thửa đất số 1709, tờ bản đồ số 5, diện tích 403m<sup>2</sup>, loại đất ở đô thị, tọa lạc thị khu 1B, thị trấn CĐ, huyện CĐ, tỉnh Long An do Ủy ban nhân dân huyện CĐ cấp ngày 16/8/2013 cho bà M đứng tên theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP804567. Bà Phạm Thị HH (con gái bà M) là chủ sử dụng thửa đất số 1409, tờ bản đồ số 5, diện tích 159,8m<sup>2</sup>, loại đất ở đô thị, tọa lạc thị khu 1B, thị trấn CĐ, huyện CĐ, tỉnh Long An do Ủy ban nhân dân huyện CĐ cấp ngày 31/12/2010 cho bà H đứng tên theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD205136. Vào khoảng tháng 8 năm 2017, Công ty Cổ phần Nước và Môi trường CĐ có thỏa thuận với gia đình bà M cho Công ty đào đất để đặt đường ống dẫn nước sinh hoạt ngang qua quyền sử dụng đất của bà có chiều ngang 11m và quyền sử dụng đất của bà H chiều ngang là 4m thì Công ty sẽ lắp đặt đường ống dẫn nước miễn phí cho gia đình bà sử dụng. Nhưng sau khi lắp đặt đường ống dẫn nước xong thì phía Công ty không thực hiện như cam kết thỏa thuận cho gia đình bà sử dụng nước miễn phí. Nay bà M khởi kiện yêu cầu buộc Công ty Cổ phần Nước và Môi trường CĐ có nghĩa vụ tháo dỡ đường ống dẫn nước trên phần đất bề ngang 0,5m và bề dài 10,6m thuộc một phần thửa đất số đất số 1709, tờ bản đồ số 5, diện tích 403m<sup>2</sup>, loại đất ở đô thị, tọa lạc thị khu 1B, thị trấn CĐ, huyện CĐ, tỉnh Long An vị trí thuộc khu B, diện tích 5,3m<sup>2</sup> theo mảnh trích đo địa chính số 55TTCD-2021; Bà H khởi kiện yêu cầu buộc Công ty Cổ phần Nước và Môi trường CĐ có nghĩa vụ tháo dỡ đường ống dẫn nước trên phần đất bề ngang 0,5m, bề dài 4m thuộc một phần thửa đất số đất số 1409, tờ bản đồ số 5, diện tích 159,8m<sup>2</sup>, loại đất ở đô thị, tọa lạc thị khu 1B, thị trấn CĐ, huyện CĐ, tỉnh Long An vị trí thuộc khu B, diện tích 2m<sup>2</sup> theo mảnh trích đo địa chính số 54TTCD-2021 cùng do Công ty trách nhiệm hữu hạn đo đạc nhà đất Hưng Phú đo vẽ ngày 02/7/2021 được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện CĐ duyệt ngày 12/7/2021. Trường hợp nếu Công ty không đồng ý di dời thì phải bồi thường cho bà M số tiền 200.000.000đồng và bà H số tiền 100.000.000đồng.

*Bị đơn Công ty Cổ phần Nước và Môi trường CĐ do ông Ngô Nhật N đại diện trình bày:* Công ty có thực hiện dự án nhà máy nước cung cấp nước cho 4 xã vùng hạ của huyện CĐ theo quyết định chủ trương đầu tư số 1324/QĐ-UBND ngày 05/4/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An, theo giấy phép thi công số 262/CQLĐBIV-GP ngày 21/12/2016 của Tổng công ty đường bộ Việt Nam – Cục quản lý đường bộ IV. Khi Công ty lắp đặt đường ống dẫn nước thì có đi qua phần đất của bà M và bà H nhưng vẫn trong hành lang lộ giới, vỉa hè,

đi sâu dưới lòng đất. Công ty thi công là đúng theo quyết định chủ trương đầu tư và bản vẽ thiết kế thi công được phê duyệt. Mặc dù công ty kinh doanh nước nhưng dự án đường ống dẫn nước thì không có hỗ trợ bồi thường nếu phải hỗ trợ bồi thường thì toàn bộ dự án dọc Quốc lộ 50 đến các xã Vùng hạ của huyện CD sẽ không đảm bảo việc thi công. Không có việc Công ty thỏa thuận cho gia đình bà M sử dụng nước miễn phí như bà M trình bày. Nên Công ty không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của bà M và bà H.

Vụ án được Tòa án tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CD, tỉnh Long An phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Ngày 05/4/2016, UBND tỉnh Long An ban hành Quyết định chủ trương đầu tư, theo đó chấp thuận cho Công ty cổ phần nước và môi trường CD được đầu tư xây dựng nhà máy cấp nước cho 04 xã vùng hạ của huyện CD. Sau khi thi công xong Nhà máy nước, Công ty Cổ phần Nước và Môi trường CD xin và được Cục quản lý đường bộ IV cấp Giấy phép thi công số 262 ngày 21/12/2016. Theo đó Công ty được phép thi công xây dựng tuyến ống cấp nước sinh hoạt D63, D110, D250 nằm trong phạm vi đoạn km23+016 - km33+605 Quốc lộ 50 tỉnh Long An. Công trình cấp nước sạch là công trình công cộng theo chủ trương đầu tư của Nhà nước, được các cấp chính quyền, cơ quan chức năng thẩm định, phê duyệt nhằm phục vụ đời sống của người dân, trong đó có hộ bà M, bà H cũng được hưởng lợi từ công trình. Quá trình thi công thì có đi ngang trên phần diện tích 5,3m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 1709, tờ bản đồ số 5, diện tích 403m<sup>2</sup>, loại ODT do bà Nguyễn Thị M đứng tên trong Giấy CNQSDĐ và phần diện tích 2m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 1409, tờ bản đồ số 5, diện tích 159,8m<sup>2</sup>, loại ODT do bà Phạm Thị HH đứng tên trong Giấy CNQSDĐ. Tuy nhiên, hai phần diện tích trên nằm trong Giấy CNQSDĐ của hai bà nhưng là thuộc diện tích lộ giới và sâu trong lòng đất, do đó xét thấy không có gì làm ảnh hưởng đến quyền sử dụng đất của các hộ (Mai, Hạnh) theo quy định của Nhà nước. Bên cạnh đó, theo như bà H, bà M trình bày ông Ngô Nhật N- Phó giám đốc Công ty hứa cho lắp đặt ống đi qua đất của 2 bà thì Công ty cho 2 bà sử dụng nước miễn phí, nhưng không có cơ sở chứng minh. Do đó xét thấy yêu cầu của bà M, bà H là không có căn cứ.

Từ những phân tích trên, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không đủ căn cứ để chấp nhận đề nghị hội đồng xét xử xem xét không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị M và bà Phạm Thị HH.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng và quyền khởi kiện:

[1.1] Tranh chấp phát sinh giữa bà Nguyễn Thị M, bà Phạm Thị HH với Công ty Cổ phần Nước và Môi trường CĐ là tranh chấp yêu cầu tháo dỡ đường ống dẫn nước thuộc một phần thửa đất số 1409, 1709 cùng tờ bản đồ số 5, loại đất ở đô thị tọa lạc tại khu 1 B, thị trấn CĐ, huyện CĐ, tỉnh Long An đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Phạm Thị HH và bà Nguyễn Thị M là nên khi bà Nguyễn Thị M, bà Phạm Thị HH có đơn khởi kiện, Tòa án nhân dân huyện CĐ căn cứ vào khoản 9 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 203 của Luật Đất đai năm 2013 để thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn bà Nguyễn Thị M và bà Phạm Thị HH.

[2.1] Bà Nguyễn Thị M khởi kiện yêu cầu Công ty Cổ phần Nước và Môi trường CĐ có nghĩa vụ tháo dỡ đường ống dẫn nước trên phần đất ngang 0,5m dài 10,6m thuộc một phần thửa đất số đất số 1709, tờ bản đồ số 5, diện tích 403m<sup>2</sup>, loại đất ở đô thị, tọa lạc thị khu 1B, thị trấn CĐ, huyện CĐ, tỉnh Long An (vị trí thuộc khu B, diện tích 5,3m<sup>2</sup>) theo mảnh trích đo địa chính số 55TTCĐ-202; Bà Phạm Thị HH khởi kiện yêu cầu Công ty Cổ phần Nước và Môi trường CĐ có nghĩa vụ tháo dỡ đường ống dẫn nước trên phần đất ngang 0,5m dài 4m thuộc một phần thửa đất số đất số 1409, tờ bản đồ số 5, diện tích 159,8m<sup>2</sup>, loại đất ở đô thị, tọa lạc thị khu 1B, thị trấn CĐ, huyện CĐ, tỉnh Long An (vị trí thuộc khu B, diện tích 2m<sup>2</sup>) theo mảnh trích đo địa chính số 54TTCĐ-2021 cùng do Công ty trách nhiệm hữu hạn đo đạc nhà đất Hưng Phú đo vẽ ngày 02/7/2021 được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện CĐ duyệt ngày 12/7/2021. Trường hợp nếu Công ty không đồng ý di dời thì phải bồi thường cho bà M số tiền 200.000.000đồng, bà H số tiền 100.000.000đồng.

[2.2] Bà Nguyễn Thị M được Ủy ban nhân dân huyện CĐ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP804567 ngày 16/8/2018 đối với thửa đất số 1709, tờ bản đồ số 5, diện tích 403m<sup>2</sup>; bà Phạm Thị HH được Ủy ban nhân dân huyện CĐ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD205136 ngày 31/12/2010 đối với thửa đất số 1409, tờ bản đồ số 5, diện tích 159,8m<sup>2</sup>, cùng loại đất ở đô thị, tọa lạc thị khu 1B, thị trấn CĐ, huyện CĐ, tỉnh Long An. Vào tháng 8 năm 2018 Công ty Cổ phần Nước và Môi trường CĐ có thi công đường ống dẫn nước cho 4 xã vùng hạ của huyện CĐ theo quyết định chủ trương đầu tư số 1324/QĐ-UBND ngày 05/4/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An, theo giấy phép thi công số 262/CQLĐBIV-GP ngày 21/12/2016 của Tổng công ty đường bộ Việt Nam – Cục quản lý đường bộ IV. Đại diện Công ty thừa nhận đường ống dẫn nước đi trên phần lộ giới vỉa hè của nhà nước nhưng phần đất này chưa được nhà nước thu hồi và Công ty cũng không được nhà nước ra quyết định giao đất để thi công nên phần đất này vẫn thuộc quyền sử dụng đất của bà M và bà H. Đồng thời, theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 16/4/2021 và mảnh trích đo địa chính số 55TTCĐ-2021, số 54TTCĐ-2021 do Công ty trách nhiệm hữu hạn đo đạc nhà đất Hưng phú đo vẽ ngày 02/7/2021 được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện CĐ duyệt ngày 12/7/2021 và lời thừa nhận của ông Ngô Nhật N thì xác định được đường ống dẫn nước của Công ty Cổ phần nước

và môi trường CD có đi qua một phần thửa đất số 1709, tờ bản đồ số 5, loại đất ở đô thị của bà M với diện tích  $5,3\text{m}^2$  thuộc khu B của mảnh trích đo địa chính số 55TTCD-2021 và đi qua một phần thửa đất số 1409, tờ bản đồ số 5, loại đất ở đô thị của bà H với diện tích là  $2\text{m}^2$  thuộc khu B của mảnh trích đo địa chính số 54TTCD-202. Vì vậy xác định được phần vị trí đường ống dẫn nước của Công ty đi qua quyền sử dụng đất của bà M và bà H chưa được nhà nước thu hồi.

[2.3] Đại diện Công ty Cổ phần Nước và Môi trường CD cho rằng khi thực hiện lắp đặt đường ống dẫn nước thì không có thỏa thuận với bà M sẽ cho gia đình bà M sử dụng nước miễn phí và cũng không có việc sẽ lắp đồng hồ nước và đường dẫn nước cho bà M. Tuy nhiên, tại Biên bản làm việc ngày 05/4/2017 giữa Ủy ban nhân dân huyện CD với Công ty Cổ phần Nước và Môi trường CD với bà Nguyễn Thị M thì bà M có đặt ra vấn đề cho gia đình bà sử dụng nước miễn phí và yêu cầu trả lời bằng văn bản cho bà M trong thời hạn 3 ngày làm việc, nhưng đến nay phía Công ty chưa có văn bản trả lời cho bà M. Tại quyết định chủ trương đầu tư số 1324/QĐ-UBND ngày 05/4/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An, theo giấy phép thi công số 262/CQLĐBIV-GP ngày 21/12/2016 của Tổng công ty đường bộ Việt Nam – Cục quản lý đường bộ IV không có nội dung giao đất cho Công ty Cổ phần Nước và Môi trường huyện CD để lắp đường ống dẫn nước theo dự án. Mặt khác, dự án nhà máy cấp nước cho 4 xã Vùng hạ của huyện CD là dự án kinh doanh nước có thu tiền chứ không phải cấp nước miễn phí cho các hộ dân theo lời thừa nhận của đại diện bị đơn tại phiên tòa. Do vậy, việc Công ty lắp đường ống dẫn nước để kinh doanh nước có đi qua quyền sử dụng đất của bà M và bà H đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng thì phải thỏa thuận được chủ sử dụng đất đồng ý. Nay bà M và bà H yêu cầu Công ty tháo dỡ đường ống dẫn nước trường hợp nếu không tháo dỡ thì phải bồi thường cho bà M số tiền là 200.000.000đồng, bà H số tiền 100.000.000đồng. Tuy nhiên phần đường ống dẫn nước của Công ty đi qua quyền sử dụng đất của bà M và bà H hiện nay thuộc phạm vi lộ giới nằm dưới lòng đất, phía trên chưa có công trình xây dựng hoặc vật kiến trúc của bà M và bà H. Nếu tháo dỡ đường ống dẫn nước sẽ ảnh hưởng đến việc sử dụng nước của các hộ dân 4 xã vùng hạ của huyện CD. Nhưng đường ống dẫn nước đi qua quyền sử dụng đất của bà M và bà H cũng làm ảnh hưởng, hạn chế đến việc sử dụng đất của bà M và bà H. Do vậy, không cần thiết phải tháo dỡ đường ống dẫn nước mà buộc Công ty có trách nhiệm bồi thường giá trị quyền sử dụng đất theo quy định tại khoản 2 Điều 589 của Bộ luật Dân sự cho bà M theo chứng thư thẩm định giá số 2021089.IVC-CT ngày 29/11/2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư và thẩm định giá Hội Nhập thì khu B diện tích  $5,3\text{m}^2$  có giá trị là 25.837.000đồng; bồi thường giá trị quyền sử dụng đất cho bà H theo chứng thư thẩm định giá số 2021090.IVC-CT ngày 29/11/2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư và thẩm định giá Hội Nhập thì khu B diện tích  $2\text{m}^2$  có giá trị là 9.750.000đồng. Công ty Cổ phần Nước và Môi trường CD được tiếp tục sử dụng các khu đất này để đặt đường ống dẫn nước nhưng không được gây thiệt hại đến quyền sử dụng đất của bà M và bà H.

[4] Từ những nhận định trên có căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị M, bà Phạm Thị HH đối với bị đơn Công ty Cổ phần Nước và Môi trường CĐ. Chấp nhận một phần đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

[5] Về chi phí tố tụng tiền xem xét thẩm định tại chỗ đo đạc và thẩm định giá tài sản: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu tiền chi phí tố tụng. Bà Phạm Thị HH đã tạm nộp số tiền 8.100.000đồng, bà Nguyễn Thị M đã tạm nộp số tiền 8.100.000đồng do vậy Công ty Cổ phần nước và môi trường CĐ có trách nhiệm nộp trả lại cho bà M và bà H mỗi người 8.100.000đồng.

[6] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí trên số tiền bồi thường cho nguyên đơn theo quy định của pháp luật. Bà Nguyễn Thị M là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí; hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn bà Phạm Thị HH.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào **khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 217, Điều 228, Điều 266, Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;**

Căn cứ vào Điều 6, Điều 95, Điều 168, Điều 170, khoản 1 Điều 203 của Luật Đất đai năm 2013.

Căn cứ Điều 16, Điều 584, Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016.

*Tuyên xử:*

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị M đối với bị đơn Công ty Cổ phần Nước và Môi trường CĐ về việc “Yêu cầu tháo dỡ đường ống dẫn nước”.

Buộc Công ty Cổ phần Nước và Môi trường CĐ có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Thị M số tiền 25.837.500đồng.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị M yêu cầu Công ty Cổ phần Nước và Môi trường CĐ tháo dỡ đường ống dẫn nước tại vị trí thuộc khu B, diện tích 5,3m<sup>2</sup> thuộc một phần thửa đất số 1709, tờ bản đồ số 5, diện tích 403m<sup>2</sup>, loại đất ở đô thị, tọa lạc thị khu 1B, thị trấn CĐ, huyện CĐ, tỉnh Long An ( vị trí theo mảnh trích đo địa chính số 55TTCĐ-2021 do Công ty trách nhiệm hữu hạn đo đạc nhà đất Hưng Phú đo vẽ ngày 02/7/2021 được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện CĐ duyệt ngày 12/7/2021). Công ty Cổ phần Nước và Môi trường CĐ được tiếp tục sử dụng phần đất trên để đặt đường ống dẫn nước.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị HH đối với bị đơn Công ty Cổ phần Nước và Môi trường CD về việc “Yêu cầu tháo dỡ đường ống dẫn nước”.

Buộc Công ty Cổ phần Nước và Môi trường CD có trách nhiệm bồi thường cho bà Phạm Thị HH số tiền 9.750.000đồng.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị HH yêu cầu Công ty Cổ phần Nước và Môi trường CD tháo dỡ đường ống dẫn nước tại vị trí thuộc khu B, diện tích 2m<sup>2</sup> thuộc một phần thửa đất số 1409, tờ bản đồ số 5, diện tích 159,8m<sup>2</sup>, loại đất ở đô thị, tọa lạc thị khu 1B, thị trấn CD, huyện CD, tỉnh Long An (theo mảnh trích đo địa chính số 54TTCĐ-2021 do Công ty trách nhiệm hữu hạn đo đạc nhà đất Hưng Phú đo vẽ ngày 02/7/2021 được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện CD duyệt ngày 12/7/2021). Công ty Cổ phần Nước và Môi trường CD được tiếp tục sử dụng phần đất trên để đặt đường ống dẫn nước.

3. Về chi phí tố tụng: Buộc Công ty Cổ phần Nước và Môi trường CD có trách nhiệm hoàn trả cho bà Nguyễn Thị M số tiền 8.100.000đồng và bà Phạm Thị HH số tiền 8.100.000đồng.

4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 375; Điều 468 của Bộ luật Dân sự. Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

5. Về án phí: Buộc Công ty Cổ phần Nước và Môi trường CD nộp 1.779.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm; miễn án phí cho bà Nguyễn Thị M; hoàn trả bà Phạm Thị HH 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0008843 ngày 29/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CD, tỉnh Long An.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/5/2022).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện;
- Chi cục THA DS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Ngọc Thám**

